

Bản án số: 10/2021/DS-ST

Ngày: 05/5/2021

Về việc: "*Tranh chấp hợp đồng dân
sự vay tài sản*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ-TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hải và Ông Hoàng Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dịu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2021/TLST - DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST - DS ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức K; sinh năm: 1975; (có mặt).

Bị đơn: Ông Đặng Bá C; sinh năm: 1968; (có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk M, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức K đề ngày 11 tháng 3 năm 2021 và bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Đức K trình bày:

Vào ngày 28/12/2020 ông Đặng Bá C có đến tại nhà tôi vay số tiền là 200.000.000 đồng và hẹn đến ngày 15/01/2021 sẽ hoàn trả cho tôi. Giấy vay tiền là giấy do ông Cung tự ghi, chữ ký bên nhận nợ là ông Cung ký, chữ ký vợ Khương Thị TH xúng do ông Cung ký. Tôi đã đòi nhiều lần nhưng ông Cung không trả cho tôi. Nay tôi khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Bá C phải trả tôi số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và không yêu cầu tính lãi.

- Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 30/3/2021 và biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Đặng Bá C trình bày:

Tôi công nhận ngày 28/12/2020 tôi có vay cho ông Nguyễn Đức K số tiền 200.000.000 đồng, hẹn ngày 15/01/2021 sẽ trả. Tôi công nhận việc vay số tiền gốc này là có thật và đến nay tôi vẫn chưa trả được số tiền nợ gốc này.

Nay ông Nguyễn Đức K khởi kiện tôi số tiền 100.000.000 đồng tiền gốc tôi đồng ý trả nhưng tôi xin trả dần mỗi năm số tiền 33.000.000 đồng, năm thứ ba là 34.000.000 đồng(*lời khai tại phiên hòa giải*). Tại phiên tòa xin trả hết số tiền 100.000.000 đồng trong vòng năm năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” do ông Nguyễn Đức K khởi kiện. Bị đơn ông Đặng Bá C có nơi cư trú tại thôn 1, xã Đắk Mar, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa giữa hai bên thống nhất số tiền nợ là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Nhưng thời hạn trả nợ giữa hai bên không thống nhất thỏa thuận: nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu trả một lần tiền gốc, bị đơn xin trả dần trong vòng 5 năm,

[2] *Về nội dung vụ án*:

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 28/12/2020 ông Nguyễn Đức K có cho ông Đặng Bá C vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*), ông Đặng Bá C hứa trả vào ngày 15/01/2021. Đến nay ông Cung chưa trả được số tiền nợ cho ông Kiên như cam kết. Do ông Cung không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên ngày 11/3/2021 ông Kiên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Đặng Bá C trả số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) một lần và không yêu cầu tính lãi suất. Tại phiên tòa ông Đặng Bá C thừa nhận còn nợ số tiền gốc 100.000.000 đồng và xin trả dần số tiền nợ trên trong vòng năm năm.

Xét thấy giấy mượn tiền đề ngày 28/12/2020 do ông Đặng Bá C tự viết về nội dung và hình thức là đúng với quy định tại Điều 117, Điều 119 Bộ luật dân sự, việc ông Cung vay tiền của ông Kiên là có thật, tự nguyện, không bị lừa dối hoặc cưỡng ép. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức K, buộc ông Đặng Bá C phải trả cho ông Kiên số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức K được chấp nhận nên bị đơn ông Đặng Bá C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính trên số tiền tranh chấp là: 100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*); Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Đức K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35; Điều 39; Khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; Điều 235; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 280, Điều 357; Điều 463; Điều 465; Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2021 của ông Nguyễn Đức K, buộc ông Đặng Bá C phải trả số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) cho ông Nguyễn Đức K, trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Đặng Bá C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để nộp vào Ngân sách nhà nước. Ông Nguyễn Đức K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông Kiên đã nộp theo biên lai số: AA/2016/ 0004473 ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà.

[3] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý Nhân

